Sổ tay vải đặt làm riêng:

Sổ tay:

Bộ tài liệu kỹ thuật thu mua & đặc tả

Cẩm nang về cấu trúc và trang trí cho RFQ thu mua, kỹ thuật và sản xuất.

Xác định đúng phân khúc sổ tay vải

Sổ tay vải tùy chỉnh thực thụ	Giấy in & vật liệu tổng hợp	Bìa rời & túi đựng
Sử dụng vật liệu dệt, đan, nỉ hoặc không dệt làm bề mặt nhìn thấy. Có thể cán lên bìa cứng, chần đệm, may hoặc làm thành ống bọc tháo rời. **Mục tiêu chính là cảm giác chạm dệt chân thực.** **Không mặc định khả năng bảo quản hoặc giặt, trừ khi được chỉ định.**	**Giấy tiêu chuẩn in hoa văn dệt hoặc da tổng hợp.** **Thiếu cấu trúc dệt thực và sự tương tác với vật liệu hữu cơ.**	**Bìa nhật ký tái sử dụng với ruột thay thế hoặc túi vải chỉ đựng một cuốn sổ tay tiêu chuẩn.** **Không được thiết kế cố định vào khối ruột sách.**



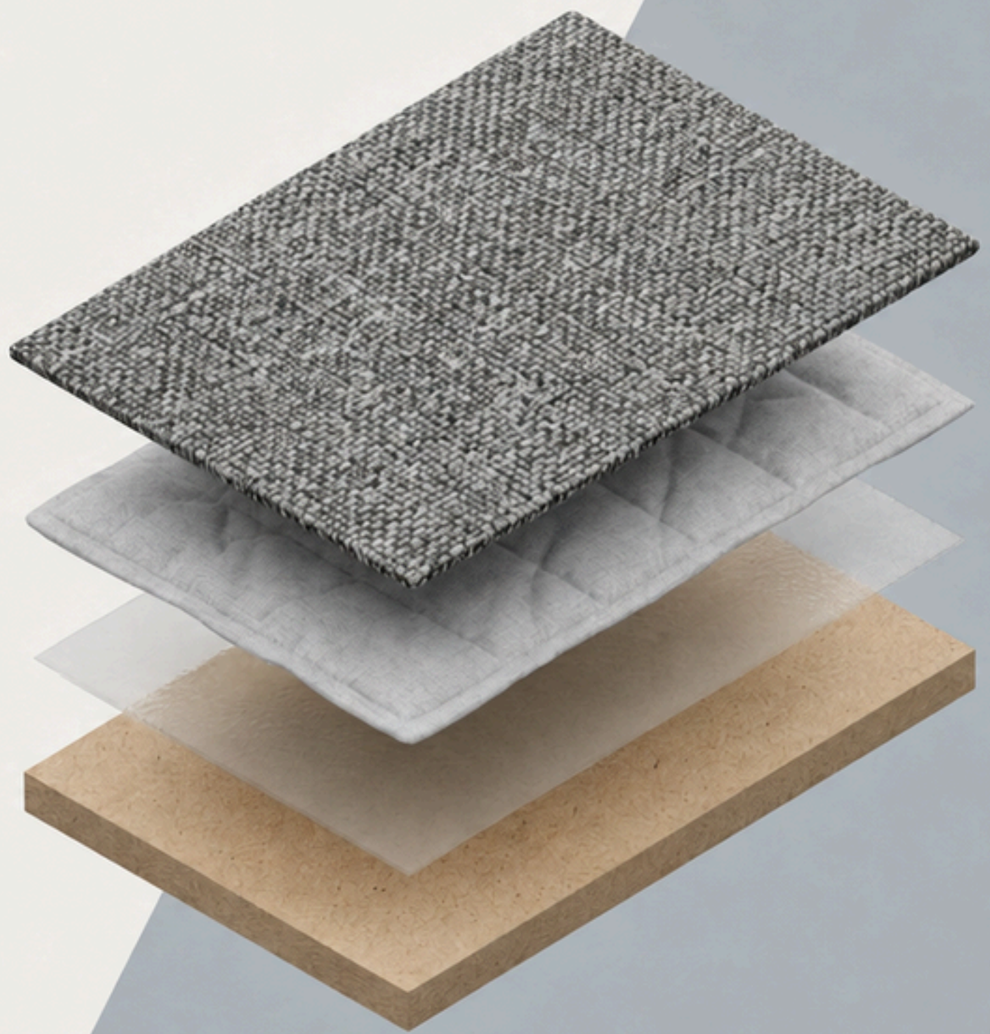
Phân tách kiến trúc sổ tay vải

Lớp bọc vải (bề mặt dệt/ đan/nỉ/không dệt)

Lớp đệm (lớp tùy chọn tạo độ mềm mại)

Keo dán (chất kết dính)

Bìa cứng (nền tảng kết cấu)



Lớp bọc vải (bề mặt dệt/ đan/nỉ/không dệt)

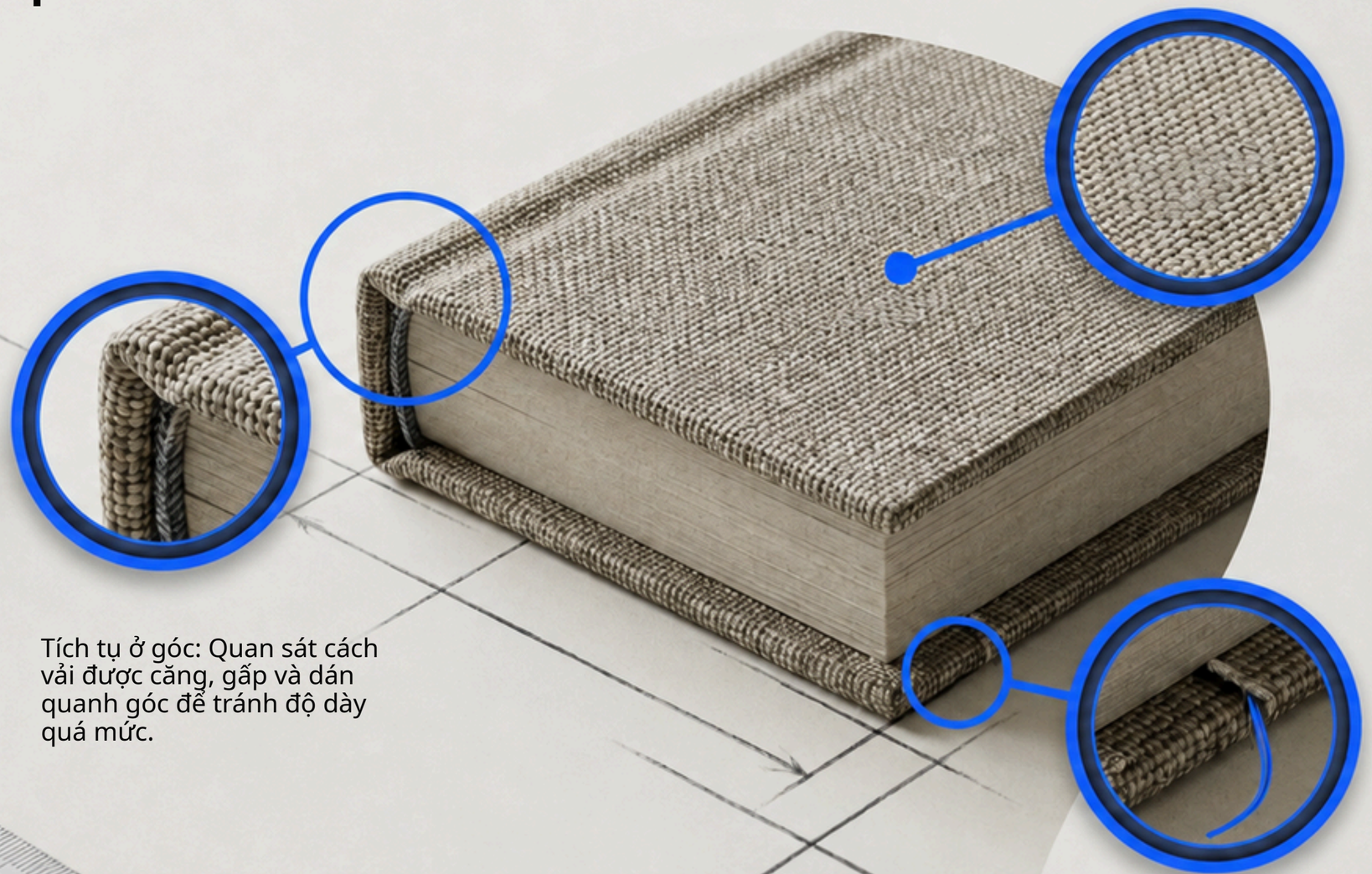
Lớp đệm (lớp tùy chọn tạo độ mềm)

Keo dán (chất kết dính)

Bìa cứng (nền tảng kết cấu)

Chỉ ghi “vải” là đặc tả chưa đầy đủ. Người mua phải ghi rõ cấu trúc đề xuất, gồm loại sợi, kiểu dệt, định lượng, lớp nền và lớp phủ.

Quản lý lực căng ở góc và xử lý mép



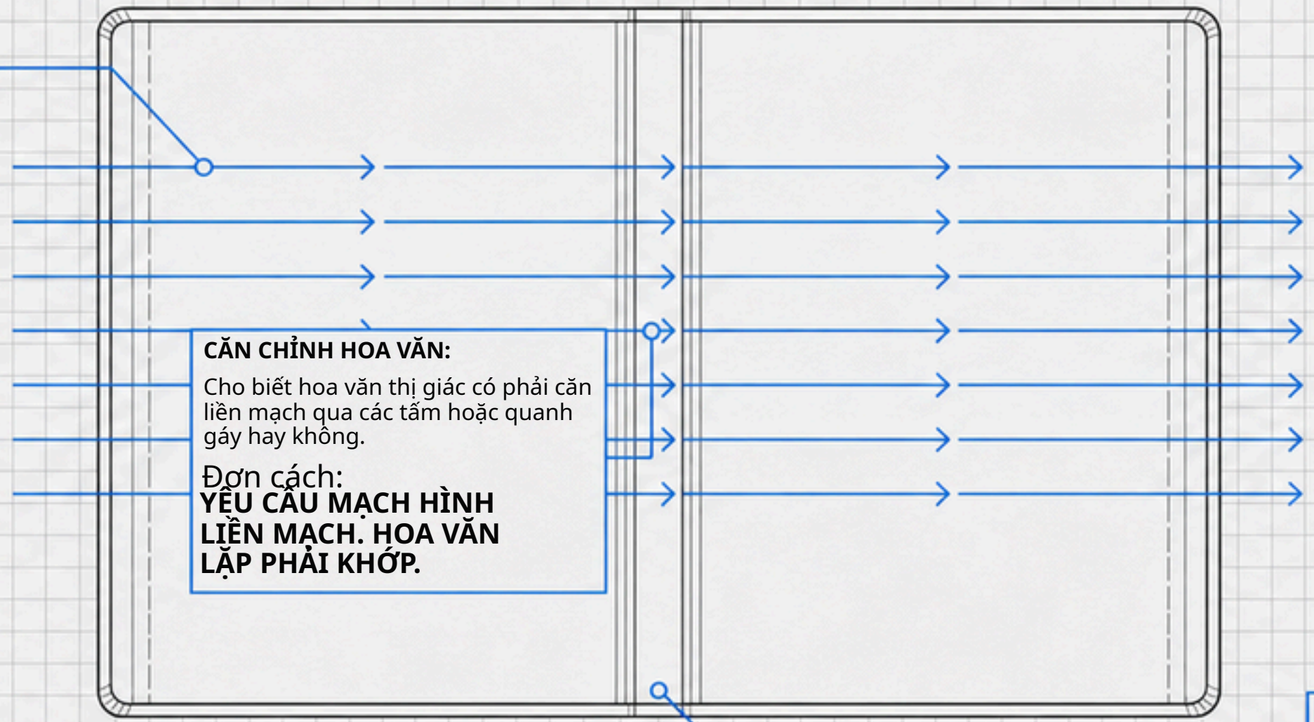
Keo thấm xuyên: Vải mỏng hoặc không có lớp nền có nguy cơ khiến keo thấm qua mặt dệt lên bề mặt nhìn thấy.

Tích tụ ở góc: Quan sát cách vải được căng, gấp và dán quanh góc để tránh độ dày quá mức.

Tưa sợi & dày đường may: Xem cách mép thô được xử lý, gấp hoặc may để ngăn bung sợi theo thời gian.

Căn chỉnh hoa văn và hướng dệt quyết định cách ứng xử của gáy

DỆT CÓ HƯỚNG:
Mũi tên cho biết hướng thớ vải phải chạy khi sách mở phẳng, để tránh cong vênh hoặc rách do lực căng.
Đơn cách:
SỢI DỌC & NGANG PHẢI CĂN CHỈNH THEO CHIỀU NGANG. ĐẢM BẢO MỞ 360°.



CĂN CHỈNH HOA VĂN:
Cho biết hoa văn thị giác có phải căn liền mạch qua các tấm hoặc quanh gáy hay không.
Đơn cách:
YÊU CẦU MẠCH HÌNH LIỀN MẠCH. HOA VĂN LẶP PHẢI KHỚP.

ỨNG XỬ KHI MỞ:
Cần kiểm tra thực tế để bảo đảm kiểu đóng sách cho phép cấu trúc bìa đã chỉ định hoạt động mà không làm hỏng vật liệu dệt.
Đơn cách:
KIỂM TRA NẾP GẤP BẢN LỀ. ĐẢM BẢO VẢI KHÔNG BỊ GIÃN HOẶC RÁCH.

ĐỘNG LỰC BẢN LỀ & THỚ

Đặc tả nền vật liệu dệt và tiêu chuẩn tuân thủ

Thẻ đặc tả vật liệu

☑ Nhận dạng: Xác định thành phần sợi, lớp nền và lớp hoàn thiện.	
THÀNH_PHẦN_SỢI:	[100% LANH, HỮU CƠ] ☑
LOẠI_LỚP_NỀN:	[KHÔNG CỚ] ☑
HOÀN_THIỆN:	[MỘC, KHÔNG NHUỘM] ☑
☑ Hiệu năng: Độ bền màu, khả năng chống mài mòn, giới hạn bắt cháy.	
ĐỘ_BỀN_MÀU_GIẶT:	[CẤP 4-5] ☑
CHỐNG_MÀI_MÒN:	[20K CHU KỲ] ☑
TÍNH_CHÁY:	[CẤP 1, CAL 117] ☑
☑ **Tuân thủ: Chất bị hạn chế, hàm lượng tái chế, quy định về nguồn cung.**	
CHẤT_BỊ_HẠN_CHẾ:	[TUÂN THỦ REACH] ☑
HÀM_LƯỢNG_TÁI_CHẾ:	☑
QUY_ĐỊNH_NGUỒN_CUNG:	[CHỨNG NHẬN GOTS] ☑

Không được giả định độ bền màu, tính bền vững hoặc hiệu năng nếu chưa có bằng chứng và thử nghiệm được xem xét. Bắt buộc xem xét mẫu để kiểm tra các yêu cầu tuân thủ quan trọng.

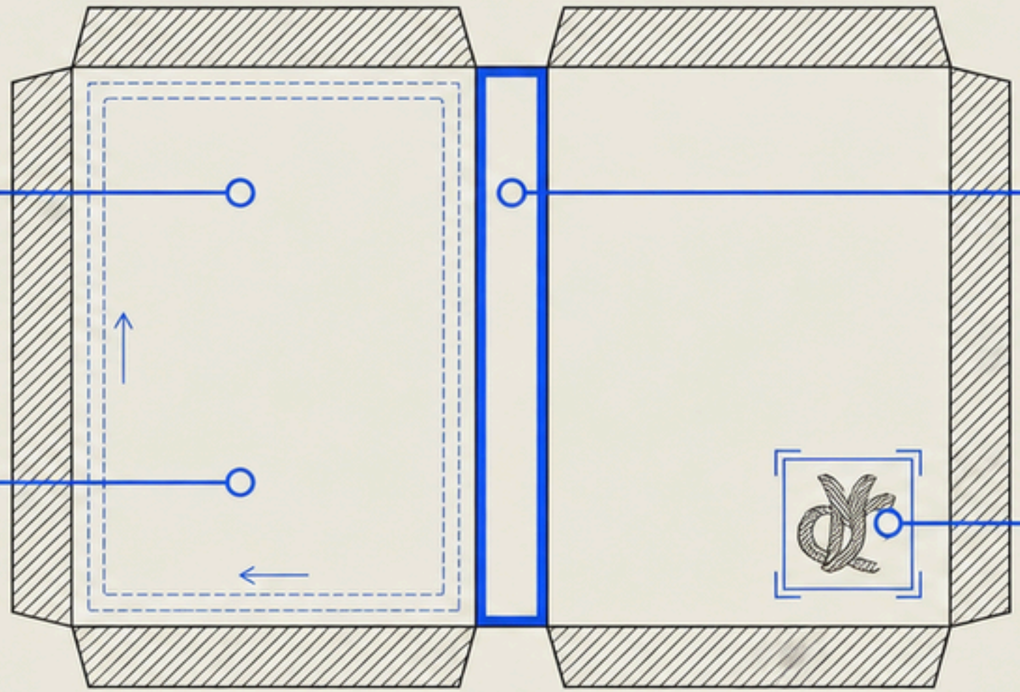
Đánh giá kỹ thuật trang trí theo đặc tính vật liệu dệt

Ma trận tương thích trang trí				
	Tác động đến cảm giác tay (xúc giác)	Độ dày/khối lượng tăng thêm	Chi tiết nhỏ/độ phân giải chữ	Tương tác với kết cấu vải/độ thấm hút
In lưới/chuyển nhiệt				
Thêu				
Nhãn/miếng vá dệt				
Ép kim/dập chìm (trên lớp cán phù hợp)				Yêu cầu lớp nền cán
Huy hiệu kim loại				

Thông tin chính: Thêu và miếng dán làm tăng độ dày; in tương tác trực tiếp với kết cấu và độ thấm hút; dập chìm yêu cầu lớp nền cán cứng. Chi tiết nhỏ cần được xem xét theo từng quy trình.

Chuẩn bị artwork cần định dạng theo từng quy trình

Danh sách kiểm tra dieline trước sản xuất



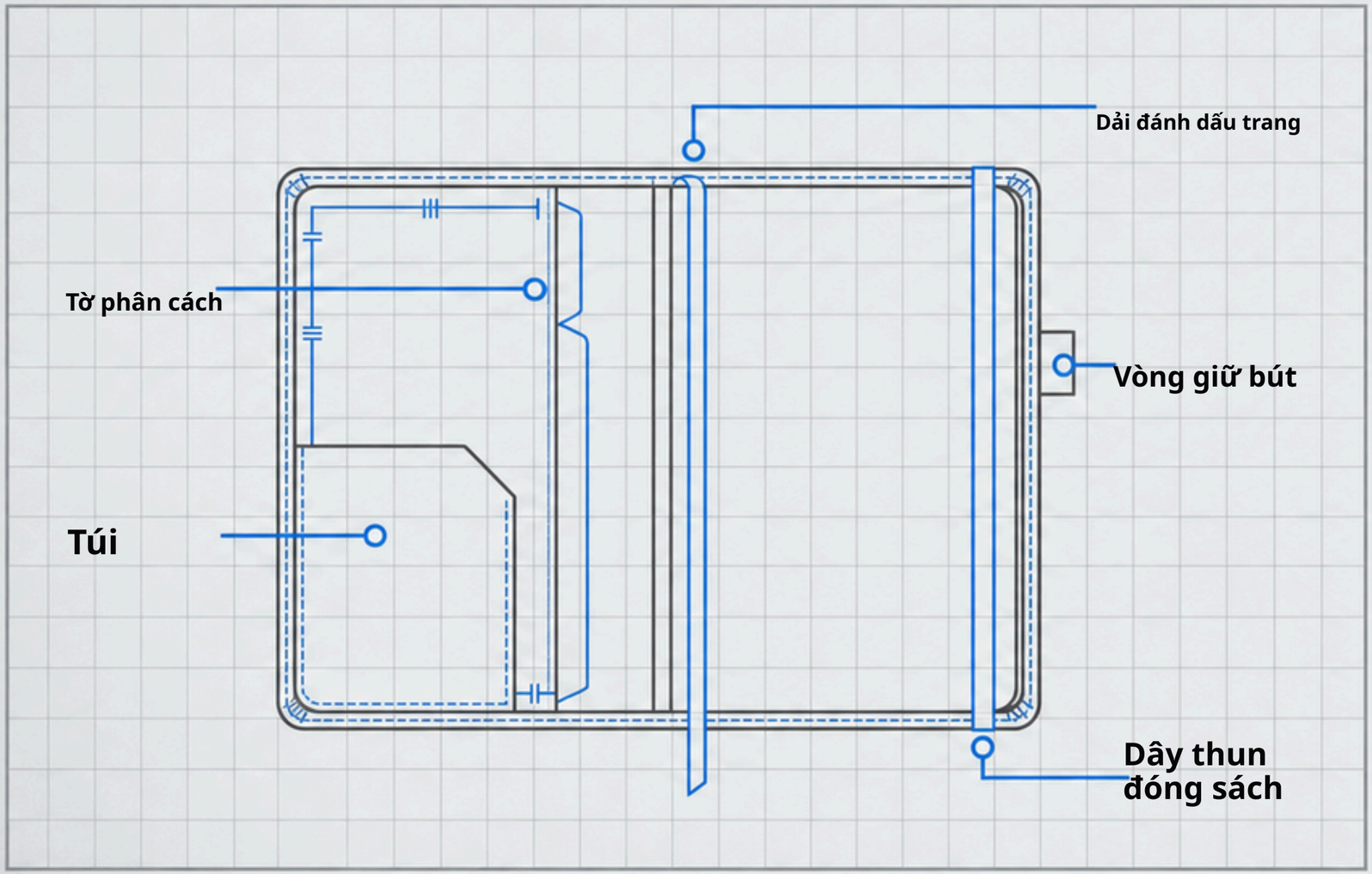
1. Tách vector: Cung cấp các tệp riêng cho in, thêu, nhãn, miếng vá, cắt, may và phần cứng.

2. Độ chính xác dieline: Sử dụng dieline đã được nhà cung cấp xem xét, thể hiện lớp bọc, nếp gấp, đường may, gáy và bản lề.

3. Vùng an toàn: Đánh dấu hướng dệt, căn chỉnh hoa văn và vùng an toàn.

4. Chuyển đổi sang thêu: Đơn giản hóa chi tiết theo hướng dẫn sau khi xem xét đường may; không giả định artwork in sẽ chuyển đổi nguyên trạng.

Xác định phân trang nội thất và phụ kiện vật lý



BẢNG VẬT LIỆU:

Kiểu đóng sách

Số trang

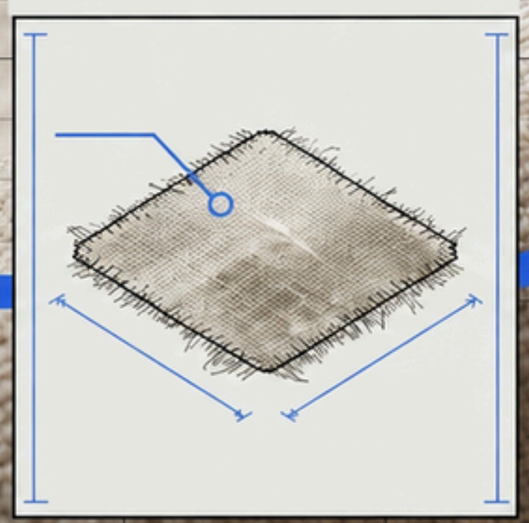
Loại giấy bên trong & kiểu kẻ dòng

Phân trang (yêu cầu bản đồ phân trang nội thất rõ ràng)

- Chi tiết bộ phụ kiện

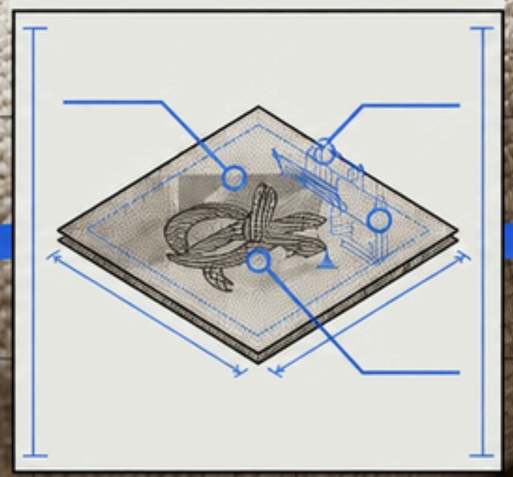
Xác thực kết cấu và cấu tạo qua lấy mẫu thực tế

Bước 1:
Mẫu vải



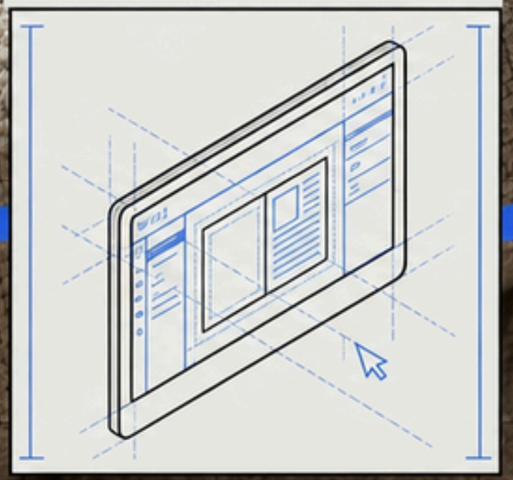
Duyệt sợi, sắc độ, kết cấu

Bước 2: Trang trí
Strike-off



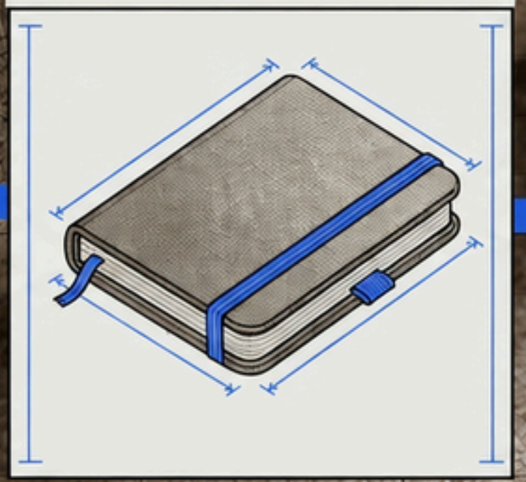
Duyệt tương tác in và độ dày thêu

Bước 3:
Bản duyệt kỹ thuật số



Duyệt phân trang nội thất, tách tệp

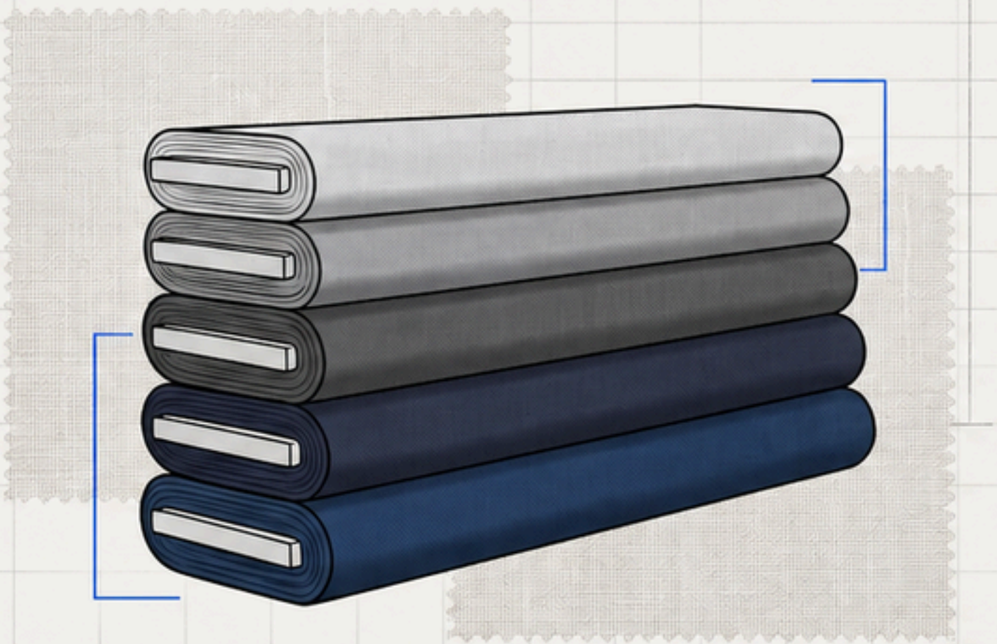
Bước 4: Vật lý
Mẫu cấu tạo



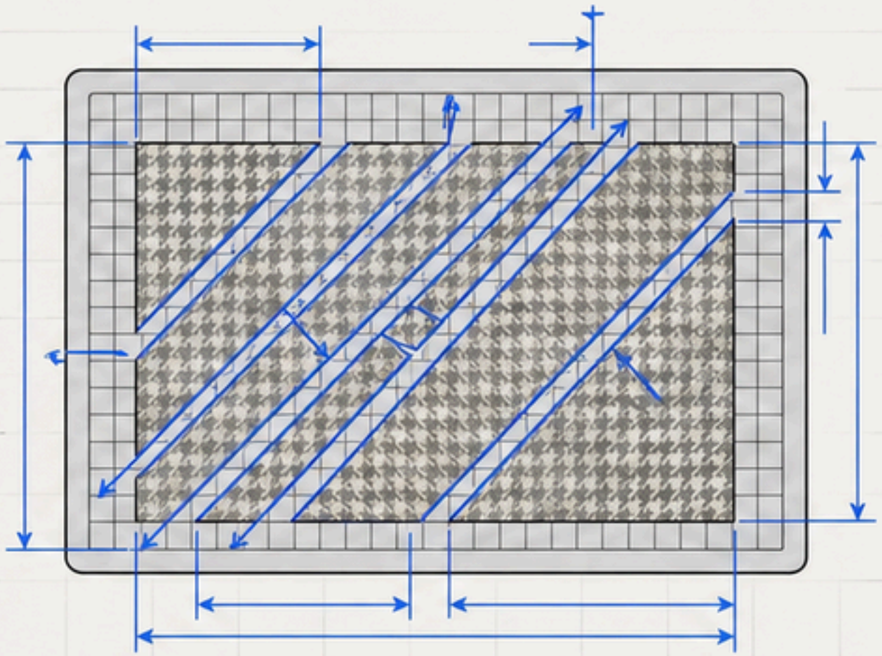
Bắt buộc khi kết cấu, hướng hoa văn, căn chỉnh, chất lượng đường may hoặc ứng xử khi mở là yếu tố then chốt

Báo giá phải tính đến các biến số vật liệu ở cấp sản xuất.

Bộ tài liệu kỹ thuật tinh chỉnh



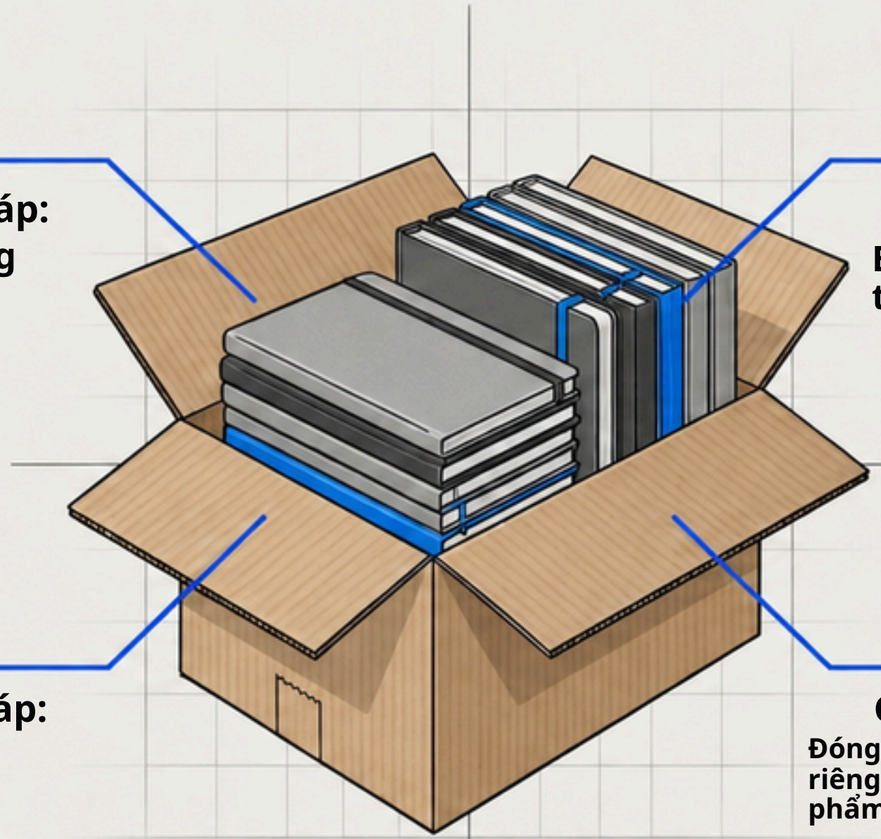
Xác định khoảng sắc độ và kết cấu được duyệt bằng mẫu vật lý để quản lý biến thiên giữa các cuộn dệt hoặc lô nhuộm.



Hỏi hướng cắt, việc khớp hoa văn lặp, thiết lập thêu và thay đổi phiên bản sẽ ảnh hưởng thế nào đến báo giá cuối cùng.

Nêu rõ số lượng theo vải/màu, artwork bìa, trang trí, phiên bản nội thất và bộ phụ kiện.

Chiến lược đóng gói phải giảm thiểu các nguy cơ vận chuyển cụ thể





Mối đe dọa:

Bìa đệm bị đè ép

Giải pháp:
Hộp cứng



Mối đe dọa:

Chuyển màu & độ ẩm

Giải pháp:
Bao hoặc túi poly



Mối đe dọa:

Nhiễm xơ vải & mắc sợi

Giải pháp:
Giấy lụa bảo vệ



Mối đe dọa:

Vết hằn từ phụ kiện kim loại

Giải pháp:
Đóng gói/khoảng cách riêng cho từng sản phẩm

Đặc tả logistics: Chỉ định nhãn, mã vạch,
chủng loại, ký mã hiệu thùng và điểm đến cuối cùng.

Sợi chỉ vàng: Căn chỉnh RFQ 8 bước

với vòng đời sản phẩm

Tổng hợp Sợi chỉ vàng

1. Định dạng, số lượng, điểm đến, giao hàng.

2. Kiểu cấu tạo (bọc cố định, linh hoạt, bao rời).

3. Sợi vải, lớp nền, màu, lớp hoàn thiện.

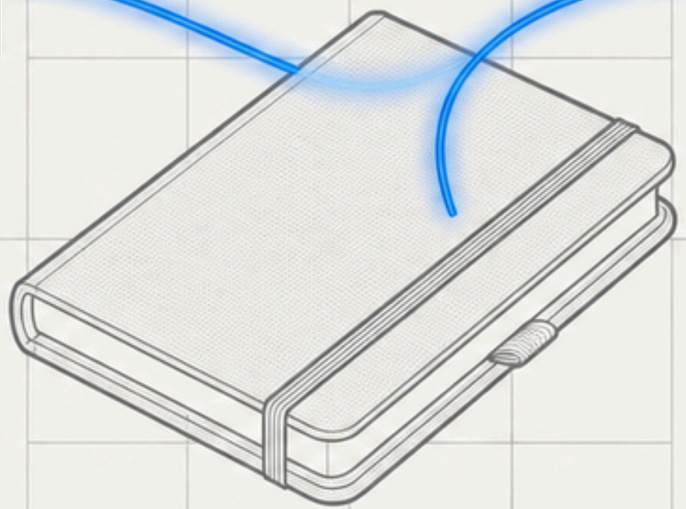
4. Kiểu đóng sách, số trang, giấy, phụ kiện.

5. Dieline bìa, tệp trang trí, bản đồ phân trang.

6. Hướng dệt, căn chỉnh, đường may, vùng an toàn.

7. Mẫu vải, strike-off, mẫu, xem xét thử nghiệm.

8. Đóng gói riêng, nhãn, tách phiên bản, bảo vệ thùng.



Cam kết kỹ thuật và thương mại cuối cùng cần xem xét báo giá, artwork và vật liệu. Phê duyệt phải bao gồm các mẫu vật lý về cảm giác chạm và hình ảnh.